TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2024/HS – ST
Ngày: 18-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Xuân Thường
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bạch Gương
Ông Nguyễn Thế Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phú Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 85/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2024/QĐXXST – HS ngày 05 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Văn M**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 17/11/1987, tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; hộ khẩu thường trú: Khu phố T, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; có cha là Trịnh Viết N (đã chết) và mẹ là bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1948, có vợ là Hà Thị Mộng N1, sinh năm 1986 (Đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2014. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 11/01/2024, chuyển tạm giam từ ngày 20/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã P. (Có mặt)

Người chứng kiến: Ông Đào Thế Minh Vũ V, sinh năm 1990; nơi cư trú: Khu phố P, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Văn M là người nghiện ma túy đá. Để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, M đã nảy sinh ý định mua ma túy về vừa sử dụng, vừa bán lại cho người nghiện ma túy khác kiếm lời. Thông qua sự giới thiệu của người đàn ông tên N2 (Chưa rõ nhân thân, lai lịch), M biết được người đàn ông tên T (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) có bán ma túy nên vào sáng ngày 10/01/2024, M đã liên hệ với T hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy đá. T đồng ý và hẹn M đến khu vực Chùa T2 thuộc phường M, thị xã P để mua bán ma túy. Một lúc sau, M đến điểm hẹn gặp T. Tại đây, M đưa T số tiền 1.500.000 đồng và nhận 03 gói ma túy đá từ T, rồi mang về phòng trọ của M tại tổ C, khu phố P, phường M, thị xã P, lấy một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại M cất giấu 01 gói trong túi quần phía trước bên phải M đang mặc và cất giấu 02 gói ma túy trong chiếc hộp giấy màu đen để trên nền nhà.

Đến khoảng 0 giờ 30 phút ngày 11/01/2024, Công an thị xã P phối hợp Công an phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của M đã phát hiện, bắt quả tang M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để vừa sử dụng, vừa bán lại cho người khác. Tang vật thu giữ gồm: 03 gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý đá và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng (BL số 05 - 06).

Tại Kết luận giám định số: 114/KL ngày 16/01/2024 của Phòng K - Công an tỉnh B, kết luận:

+ Mẫu A1 có khối lượng 0,1272 gam, là ma túy, loại Methamphetamine;

+ Mẫu A2 có khối lượng 1,1670 gam, là ma túy, loại Methamphetamine

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:**

Đối với 02 phong bì niêm phong đề số 114/1 và 114/2, ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh B, mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định, trên phong bì có chữ ký, họ và tên của ông: Thượng tá Đỗ Ngọc Đ, Võ Thanh H, Đỗ Thị Linh S, Lê Xuân M1; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng. Hiện đã được chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ bảo quản, chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 86/CT-VKSPM ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố Trịnh Văn M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ phát biểu quan điểm luận tội: Căn cứ vào diễn biến phiên tòa, xem xét những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa cũng như lời khai nhận tội của bị cáo, đặc điểm nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Văn M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

- Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trịnh Văn M từ 03 đến 04 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Trịnh Văn M khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì về bản luận tội của Kiểm sát viên; Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Trong quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi cũng như quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật truy tố:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, do vậy đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 11/01/2024 tại tổ C, khu phố P, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Trịnh Văn M đã có hành vi cất giấu 1,2942 gam Methamphetamine nhằm mục đích vừa sử dụng, vừa bán lại cho người khác kiếm lời thì bị bắt quả tang.

Hành vi của Trịnh Văn M thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng với quy định của pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[3.1].Về tình tiết tăng nặng: Không

[3.2]. Về tình tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[4] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và mức hình phạt:

Hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương và ảnh hưởng tới sức khỏe con người. Bị cáo là người trưởng thành, hiểu được tác hại của các chất ma tuý nhưng vì hám lợi nên vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo mới đủ sức giáo dục, răn đe, giúp cho bị cáo từ bỏ được ma túy đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và là người nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong vụ số: 114/1 và 114/2, ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh B, mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá vì liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, vì liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Những vấn đề khác: Đối với đàn ông tên N2 và tên T liên quan đến hành vi bán ma túy cho bị cáo hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P đang tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật, vì vậy, không có cơ sở để giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn M 04 (B) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 01 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 02 phong bì niêm phong vụ số: 114/1 và 114/2, ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh B, mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng, không tìm thấy số I, máy đã cũ, nứt màn hình và không hoạt động.

(Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 89/BB-CCTHADS ngày 24 tháng 4 năm 2024*)*

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Văn M phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Phòng PV06, CA tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

Bùi Xuân Thường

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân T1